

Số: 995/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 22 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 56 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 780/2020/TLST-HN, Ngày 31/7/2020 về việc: “ Ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Hàn A**, sinh năm: 1982

HKTT: Thôn Tư Cg, xóm Khê Th, xã Tĩnh K, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

Chỗ ở: E, đường Thới H, ấp 5, xã Vĩnh L, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông **Lê C**, sinh năm: 1984

HKTT: Thôn Tư C, xóm Khê T, xã T, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

Tạm trú: A, đường TA, tổ 5, khu phố 2, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/9/2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê C và Bà Nguyễn Thị Hàn A thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực, Giấy chứng kết hôn số 54 do Ủy ban nhân dân xã Tĩnh Khê, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 02/6/2010 không còn giá trị.

1.2. Về con chung: 02 con chung, Lê Nguyễn Đình P, sinh ngày 24/11/2011; Lê Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 12/4/2013. Giao 2 con chung Lê Nguyễn Đình P và Lê Nguyễn Ngọc Q cho bà Nguyễn Thị Hàn A trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 2 con 4.000.000 đồng/tháng cho đến khi các con trưởng thành

Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức đóng góp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Hàn A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lê C không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con hàng tháng thì ông Lê C còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước qui định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí HNGĐ: 150.000 đồng, Án phí cấp dưỡng: 150.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Hàn A tự nguyện chịu, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0104960 ngày 30/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Hàn A đã nộp đủ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- VKSND Quận 12;
- UBND xã Tĩnh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12  
THẨM PHÁN**

**Ma Văn Nhất**